

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH&THCS BẾ VĂN ĐÀN

Số: 04/ KH- BVĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Nghĩa, ngày 29 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG BẬC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023-2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Hướng dẫn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ GD & ĐT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 507/HD-PGDĐT ngày 28/9/2023 của Phòng GD&ĐT thành phố Gia Nghĩa về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học năm học 2023-2024;

Trường TH&THCS Bế Văn Đàn xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường bậc Tiểu học năm học 2023-2024 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Xã ĐăkR'Moan nằm ở phía nam thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông có 16 dân tộc anh em chung sống gồm dân tộc Kinh, M'Nông, Ê đê, Dao, Thái, Hoa, Khơ-me, Mường, Tày, Nùng, Cao Lan, Thổ, Cao San, Hán, Sán Chỉ. Toàn xã gồm 8 thôn, bon có 1418 hộ với 5361 nhân khẩu. Đời sống nhân dân chủ yếu làm nông nghiệp, kinh tế hộ gia đình đối với người dân tộc tại chỗ còn gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục của nhà trường.

Dân tộc tại chỗ vẫn còn thói quen hũ tục như ngồi thành vòng tròn bắt chích cho nhau, chưa thực sự chăm lo đến phát triển kinh tế hộ gia đình.

Nhận thức của một số hộ gia đình chưa quan tâm đến việc giáo dục của con em mình, thường xuyên khoán trắng cho nhà trường và các giáo viên.

Thuận lợi

Các cấp quản lý giáo dục đang tạo ra những điều kiện mới, khuyến khích thúc đẩy nhà trường sáng tạo, đổi mới không ngừng

Được sự quan tâm của phòng GD&ĐT thành phố Gia Nghĩa, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể chăm lo và “Coi giáo dục là Quốc sách hàng đầu”.

Xã hội, chính quyền, nhân dân, PHHS đặt ra kỳ vọng cao trong đổi mới về

GD&ĐT. Chính quyền và nhân dân đang có tiềm lực cao, ưu tiên đầu tư mạnh các nguồn lực cho giáo dục.

Công tác xã hội hoá giáo dục được chú trọng hơn, đội ngũ CB,GV,NV tự giác, nhiệt tình, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm và sự đoàn kết thống nhất cao trong công việc.

Ban giám hiệu nhiệt tình gương mẫu, có năng lực trong công tác quản lý, đã qua lớp bồi dưỡng công tác quản lý giáo dục.

Nội bộ nhà trường luôn luôn đoàn kết hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ cấp trên giao.

Chất lượng giáo dục của đơn vị được duy trì.

CSVC và trang thiết bị: Phòng học đáp ứng 1 phòng/lớp, trong đó ở Trường Chính được Nhà nước đầu tư mới 100%(phòng học kiên cố, bàn ghế học sinh, giáo viên, bảng chống loá). Đáp ứng tốt trong công tác dạy và học 2 buổi/ngày.

Trang thiết bị dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 được cấp trên quan tâm và mua sắm kịp thời.

Khó khăn

Đời sống của một số nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí chưa được cải thiện.

Các phòng học đã xuống cấp cũng nhà vệ sinh (ở điểm chính).

Tại điểm chính thiếu có máy tính cho học sinh học tiểu học học môn Tin học

Tỷ lệ giáo viên còn thiếu so với quy định (14/10 lớp đạt 1,4 giáo viên/lớp)

Học sinh trên địa bàn đa số là dân tộc thiểu số 54/188 em chiếm tỷ lệ gần 30% học sinh toàn trường

Thời cơ

Các cấp lãnh đạo ngành, địa phương luôn quan tâm tạo điều kiện thuận lợi giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ.

Trường lớp được đầu tư khang trang, đảm bảo cho môi trường học tập Xanh - Sạch sẽ - An toàn - Thân thiện.

Từ các bậc phụ huynh học sinh (PHHS): Họ quan tâm nhiều hơn đến hoạt động giáo dục và có kỳ vọng cao hơn về chất lượng giáo dục (sẵn sàng đầu tư con em học kỹ năng sống, học tiếng Anh,...).

So với 5 tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục và công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học, nhà trường đã cơ bản đạt 4/5 tiêu chuẩn (tiêu chuẩn 3 về CSVC và thiết bị dạy học chưa đạt).

Đa số phụ huynh nhiệt tình hưởng ứng các hoạt động, phong trào nhà trường và rất quan tâm đến việc học tập của con em mình.

Thách thức

Một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình, chưa ủng hộ cho các phong trào, hoạt động của nhà trường. Đa số PHHS ít có thời gian quan tâm đến việc học tập của con em, nhiều cha mẹ chưa biết dành thời gian và chưa có biện pháp giúp đỡ con em có hiệu quả, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh còn phó mặc cho nhà trường.

Nhà trường phải có học sinh đạt nhiều giải tại các hội thi và giao lưu Olympic toán cấp quốc gia và IOE trên Intens, VSCĐ cấp trên tổ chức...

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Nhà trường được sự quan tâm sâu sát của lãnh đạo phòng GD&ĐT thành phố Gia Nghĩa, Đảng ủy, HĐND và UBND cùng các ban ngành đoàn thể xã ĐăkR'Moan, ban đại diện hội CMPHHS.

Tổng số học sinh bậc tiểu học toàn trường 188 học sinh được chia thành 9 lớp

Khối lớp	Số Lớp	TSHS	Nữ	DT	Nữ DT	Học sinh khuyết tật	HS khó khăn (nghèo, cận nghèo)	Ghi chú
Khối 1	1	24	9	4	0			
Khối 2	2	43	16	15	4			
Khối 3	2	40	21	16	7		1	
Khối 4	2	41	22	6	2		1	
Khối 5	2	41	19	8	2			
Tổng cộng	9	188	87	49	15		2	

Tỉ lệ huy động đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Tỉ lệ học sinh/ lớp: 20,5

Học sinh khối 1,2,3,4,5 học 2 buổi/ngày (học 9 buổi/tuần thực hiện T32)

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số CB, GV, NV: 27 đồng chí. Trong đó

CBQL: 2 đồng chí

Giáo viên: 21 đồng chí (trong đó tiểu học: 14 đồng chí, THCS: 7 đồng chí)

Giáo viên làm tổng phụ trách đội: 1 đồng chí (Kiêm nhiệm)

Nhân viên: 4 đồng chí

Trình độ chuyên môn đạt chuẩn: 20/21 đồng chí có trình độ Đại học.

Số lượng đảng viên: 11/27 đồng chí đạt tỷ lệ 42%

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất

Tổng số phòng học: 10 phòng. Trong đó 6 phòng kiên cố, 4 phòng bán kiên cố. Tỷ lệ 1 lớp/phòng, đủ phòng học để tổ chức dạy 2 buổi/ngày.

Trang thiết bị và đồ dùng dạy học đáp ứng đủ cho giáo viên và học sinh trong việc dạy học lớp 1, 2 theo CTGDPT lớp 3, 4, 5 chưa có.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2023-2024

Chủ đề năm học: “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”

1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui, đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất năng lực, định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Xây dựng ngôi trường học tập “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Hạnh phúc”.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Năm học 2023-2024 là năm học toàn ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục một cách bền vững. Nhà trường căn cứ vào hướng dẫn của phòng GD&ĐT thành phố xây dựng kế hoạch đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông. Là năm học thứ 4 triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT đối với lớp 1,2,3 thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung Ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế, Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

- Tăng cường CSVC và trang thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3,4.

- Triển khai thực hiện tốt CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tích cực. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT lớp 5.

- Đảm bảo đủ số lượng, chuẩn hoá trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp, thực hiện bồi dưỡng giáo viên, bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và tự học,

hoàn thành các modul theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý nhà trường sang **“quản trị trường học” là quá trình xây dựng và tập hợp các quy tắc, hệ thống nhằm quản lý và kiểm soát toàn bộ hoạt động của 1 trường học**. Theo hướng đẩy mạnh công tác quản lý, tăng cường quyền làm chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, chú trọng dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức trách nhiệm của công dân đối với Gia đình - Nhà trường - Xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động các phong trào thi đua của ngành phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Vận động 100% học sinh mua BHYT bắt buộc.

- 100% CBQL và giáo viên thực hiện tốt 3 không: Không sử dụng rượu bia trước khi lên lớp, không sử dụng điện thoại trong tiết dạy khi giảng bài, không hút thuốc lá ở nơi công cộng và mọi nơi.

- Xây dựng chuyên đề trong tổ hoặc nhà trường 2 tiết/ khối/năm.

- Sinh hoạt Tổ chuyên môn 2 lần/ tháng.

- Dự giờ học tập chuyên môn đồng nghiệp 14 tiết/năm/GV.

- Dạy dự giờ và hội giảng 2-3tiết/GV/năm. Trong đó ít nhất dạy 02 tiết giáo án điện tử/năm học và khai thác hiệu quả phương tiện hỗ trợ trong dạy học bằng tivi thông minh, phòng học có ti vi thông minh dạy tối thiểu 10-15 tiết/tuần (dạy trên sách hành trang số).

- Duy trì sĩ số: 99 - 100 %.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, khối 1,2,3,4,5 học 8 buổi/tuần thực hiện T32.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi, biết yêu thương đoàn kết, giúp đỡ bạn bè, biết giữ gìn môi trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn-Hạnh phúc và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp.

-100 % học sinh lớp 1,2,3,4 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm:

+ Các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học thẩm mỹ, thể chất.

- 98% học sinh lớp 1 hoàn thành chương trình lớp học.

- 99% học sinh lớp 2 hoàn thành chương trình lớp học.

- 100% học sinh lớp 3,4 hoàn thành chương trình lớp học.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- 20% học sinh đạt giải giữ vở sạch, viết chữ đẹp cấp trường, trong đó mỗi khối đạt 1 giải trở lên VSCĐ cấp thành phố.
- Giao lưu tiếng Anh cấp thành phố.
- Tham gia thi IOE cấp trường và Viompic cấp thành phố, tỉnh có ít nhất 5-10% số học sinh trong lớp dự thi và hoàn thành các vòng thi, phần đầu đạt 2-3 giải của các khối lớp, có 2% học sinh khối lớp 5 dự thi cấp quốc gia.
- Kết quả đào tạo sau 5 năm đạt 99% trở lên.
- Tham gia đầy đủ các hội thi, giao lưu cấp trên tổ chức và đạt 2-3 giải trong hội thi và giao lưu.
- Học sinh đạt danh hiệu học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: Đạt tỷ lệ 25%.
- Học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc: Đạt tỷ lệ 20%.
- Công tác phổ cập-XMC: Duy trì, nâng cao chất lượng PCGDTH mức độ 3.

*** Các danh hiệu thi đua và công tác đánh giá, xếp loại cuối năm đối với CB, GV, NV, tập thể**

- 100 % giáo viên được tham gia đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông xếp loại tốt 14/14 đồng chí đạt tỷ lệ 100%.
- Giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi...cấp trên tổ chức đạt 2 giải/hội thi.
- Chiến sĩ thi đua cấp CS: 03/25 đồng chí đạt 11.1% ; LĐTT: 22/25 đồng chí đạt 88.9%.
- Xếp loại đảng viên cuối năm 2023: 02/11 đồng chí đạt 16,6 % ĐV hoàn thành xuất sắc NV; 9/11 đồng chí đạt 100% ĐV hoàn thành tốt NV.
- CB, GV, NV xếp loại cuối năm theo Nghị định 90/NĐ-CP: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10/18 đồng chí đạt 55,5 %; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 8/18 đồng chí đạt 44,5%;
- Trường: Đạt Tập thể Lao động Tiên tiến và tiên tiến Xuất sắc cấp thành phố.
- Xếp loại đơn vị trường học cuối năm học: HTXSNV
- Trường đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, theo Thông tư 23 của Bộ công an.
- Chi bộ trong sạch vững mạnh, Công đoàn Vững mạnh, Đoàn, Đội vững mạnh xuất sắc.

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường

là một ngày vui, đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất năng lực, định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Xây dựng môi trường học tập hạnh phúc.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (có phụ lục kèm theo)

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc																
	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
	TNXH (K1;2;3)	70	36	34	70	36	34	35	36	34						
	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
	Nghệ thuật (ÂN)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
	Nghệ thuật (MT)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
	HĐTN (K1;2;3)	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51			
	Tin học & công nghệ							70	36	34	70	36	34			
	Ngoại ngữ 1							140	72	68	140	72	68	140	72	68
	Khoa học (K4;5)										70	36	34	70	36	34
	LS, ĐL (K4;5)										70	36	34	70	36	34
	K thuật (K4;5)													35	18	17
	SHL (K4,5)													35	18	17
2. Môn học tự chọn																
	Tiếng Anh															
3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
	TC môn TV	70	36	34	35	18	17									
	TC môn toán	70	36	34	105	54	51	35	18	17						
	Đọc sách															
	CLB T. Anh															
	Rèn chữ viết đẹp															
	SHĐ, Sinh hoạt sao	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17

2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (có phụ lục kèm theo)

Thứ tự	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng t/gia
1	Truyền thống nhà trường.	Tìm hiểu 12 năm xây dựng và phát triển nhà trường	Tập trung sinh hoạt dưới cờ	Tháng 9/2023	TPTĐ và HS	Toàn trường
2	Chăm ngoan học giỏi	Phát động phong trào “ Nghìn việc tốt”	Các lớp	Tháng 10/2023	Học sinh	Toàn trường
3	Tôn sư trọng đạo	Thi văn nghệ với chủ đề Thầy cô và mái trường.	Tập trung	Tháng 11/2023	Học sinh	Toàn trường
4	Uống nước nhớ nguồn.	Thăm và tặng quà đơn vị bộ đội đóng trên địa bàn	Cử học sinh và giáo viên tham gia	Tháng 12/2023	GV và HS	Đại diện GV và HS
5	Mừng Đảng mừng xuân.	Tìm hiểu về ngày tết cổ truyền	Tập trung	Tháng 1/2024	Học sinh	Toàn trường
6	Tiếp bước cha anh	Sinh hoạt dưới cờ tìm hiểu về truyền thống, lịch sử dân tộc	Tập trung	Tháng 02/2024	Học sinh	Toàn trường
7	Hoạt động trải nghiệm	Tổ chức trò chơi dân gian Ngày hội thiếu nhi vui khỏe	Tập trung	Tháng 3/2024	Học sinh	Toàn trường
8	Bác Hồ kính yêu.	Kể các mẫu chuyện về Bác Hồ	Các lớp	Tháng 4/2024	Học sinh	Toàn trường
9	Vui khỏe vì cuộc sống cộng đồng	Tham gia các câu lạc bộ VHVN, TDTT	Các nhóm	Tháng 5/2024	Học sinh	Toàn trường

3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học (có phụ lục kèm theo)

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian
1	Đọc sách tại thư viện	Tìm hiểu các câu chuyện trong kho tàng văn học Việt Nam	Học sinh/lớp	Sau giờ học chính khóa buổi chiều
2	Vui chơi tự do	Các trò chơi phù hợp, an toàn	Học sinh/lớp	Sau khi học sinh ăn trưa

				tại trường
3	Câu lạc bộ Tiếng việt	Ôn luyện, củng cố, nâng cao kiến thức	Học sinh/lớp	Sau giờ học chính khóa buổi chiều
4	Câu lạc bộ toán tuổi thơ	Tìm hiểu các dạng toán nâng cao	Học sinh/lớp	Sau giờ học chính khóa buổi chiều
5	Câu lạc bộ Nhà sử học nhỏ tuổi	Tìm hiểu về lịch sử Việt Nam	Học sinh/lớp	Sau giờ học chính khóa buổi chiều

4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng (có phụ lục TKB kèm theo)

5. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

5.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1

đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; tham gia tích cực Hội thảo chuyên môn cụm trường.

5.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học; quan tâm chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; đảm bảo điều kiện vệ sinh tập luyện và tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ em, học sinh trong quá trình học bơi; Nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

5.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

* **Đối với học sinh lớp 1,2,3,4:** Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT,

ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

* **Đối với học sinh lớp 5:** Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng số điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

6. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã

hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.

V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

1. Quy định thời gian học

Thời gian học	Ngày tựu trường	Ngày khai trường	HKI	HKII	Ngày kết thúc năm học
9 tháng	21/8/2023 (lớp 1) 28/8/2023 (lớp 2,3,4,5)	05/9/2022	18 tuần 06/9/2023- 14/01/2024	17 tuần 15/01/2024- 25/5/2024	Trước 31/5/2024

2. Bảng tổng hợp kế hoạch dạy học (có phụ lục kèm theo)

Bảng phân phối chương trình lớp 1

TT	NỘI DUNG	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12 tiết/ tuần	
2	Toán	3 tiết/ tuần	
3	Đạo đức	1 tiết/ tuần	
4	TNX HỘI	2 tiết/ tuần	
5	GDT CHẤT	2 tiết/ tuần	
6	Nghệ thuật (ÂN)	1 tiết/ tuần	
7	Nghệ thuật (MT)	1 tiết/ tuần	
8	HĐT nghiệm - Hoạt động tập thể CC, SHL	3 tiết/ tuần	
9	Môn học tự chọn (T. Anh)		
10	Hoạt động củng cố tăng cường (T,TV, ĐS)	4 tiết/ tuần	
11	Luyện chữ đẹp, SH Sao NĐ		
12	Hoạt động theo nhu cầu người học		
13	Sinh hoạt chuyên môn		GV sinh hoạt CM vào chiều thứ 6
14	Các ngày nghỉ trong năm	1/1/2024; 10/3/2024 ÂL, 30/4 và 1/5/2024	Nghỉ lễ

Bảng phân phối chương trình lớp 2

TT	NỘI DUNG	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	10 tiết/ tuần	
2	Toán	5 tiết/ tuần	
3	Đạo đức	1 tiết/ tuần	
4	TNX HỘI	2 tiết/ tuần	
5	GDT CHẤT	2 tiết/ tuần	
6	Nghệ thuật (ÂN)	1 tiết/ tuần	
7	Nghệ thuật (MT)	1 tiết/ tuần	

8	HĐT nghiêm	3 tiết/ tuần	
9	Môn học tự chọn (T. Anh)		
10	Hoạt động củng cố tăng cường (T,TV, ĐS)	4 tiết/ tuần	
11	Luyện chữ đẹp, SH Sao nhi đồng		
12	Hoạt động theo nhu cầu người học		
13	Sinh hoạt chuyên môn		GV sinh hoạt CM vào chiều thứ 6
14	Các ngày nghỉ trong năm	1/1/2024; 10/3/2024 ÂL, 30/4 và 1/5/2024	Nghỉ lễ

Bảng phân phối chương trình lớp 3

TT	NỘI DUNG	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7 tiết/ tuần	
2	Toán	5 tiết/ tuần	
3	Đạo đức	1 tiết/ tuần	
4	GDTC	2 tiết/ tuần	
5	Nghệ thuật (ÂN)	1 tiết/ tuần	
6	Nghệ thuật (MT)	1 tiết/ tuần	
7	TNXH	2 tiết/ tuần	
8	Tin học và công nghệ	2 tiết/ tuần	
9	HĐTN	3 tiết/ tuần	
10	Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh)	4 tiết/ tuần	
11	Hoạt động củng cố tăng cường (T,TV, ĐS)	1 tiết/ tuần	
12	Luyện chữ đẹp, SH Đội		
13	Hoạt động theo nhu cầu người học		
14	Sinh hoạt chuyên môn		GV sinh hoạt vào thứ 6
15	Các ngày nghỉ trong năm	1/1/2024; 10/3/2024 ÂL, 30/4 và 1/5/2024	Nghỉ lễ

Bảng phân phối chương trình lớp 4

TT	NỘI DUNG	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7 tiết/ tuần	
2	Toán	5 tiết/ tuần	
3	Đạo đức	1 tiết/ tuần	
4	GDTC	2 tiết/ tuần	
5	Nghệ thuật (ÂN)	1 tiết/ tuần	
6	Nghệ thuật (MT)	1 tiết/ tuần	
7	Khoa học	2 tiết/ tuần	
8	LS, ĐL	2 tiết/ tuần	
9	Tin học và công nghệ	2 tiết/ tuần	
10	HĐTN	3 tiết/ tuần	

11	T. Anh	4 tiết/ tuần	
12	Hoạt động củng cố tăng cường (T,TV, ĐS)		
13	Luyện chữ đẹp, SH Đội		
14	Hoạt động theo nhu cầu người học		
15	Sinh hoạt chuyên môn		GV sinh hoạt CM vào thứ 6
16	Các ngày nghỉ trong năm	1/1/2024; 10/3/2024 ÂL, 30/4 và 1/5/2024	Nghỉ lễ

Bảng phân phối chương trình lớp 5

TT	NỘI DUNG	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	8 tiết/ tuần	
2	Toán	5 tiết/ tuần	
3	Đạo đức	1 tiết/ tuần	
4	TD	2 tiết/ tuần	
5	ÂN	1 tiết/ tuần	
6	MT	1 tiết/ tuần	
7	Khoa học	2 tiết/ tuần	
8	LS, ĐL	2 tiết/ tuần	
9	K thuật	1 tiết/ tuần	
10	Hoạt động tập thể (CC, SHL)	2 tiết/ tuần	
11	Môn học tự chọn (T. Anh)	4 tiết/ tuần	
12	Hoạt động củng cố tăng cường (T,TV, đọc sách)		
13	Luyện chữ đẹp, SH Đội, CLB T. Anh		
14	Hoạt động theo nhu cầu người học		
15	Sinh hoạt chuyên môn		GV sinh hoạt CM vào thứ 6

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bắt đầu từ lớp 1; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1,2,3,4 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 3,4

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên:

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiêu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự

bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn sơ kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới báo cáo Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, phê duyệt.

- Thực hiện đầy đủ các báo cáo: EMQS; EMIS; cập nhật kịp thời hệ thống báo cáo trên hệ thống CSDL ngành đúng yêu cầu.

- Tổ chức sơ kết từng học kỳ;

- Tổ chức tổng kết chuyên môn;

- Thực hiện đầy đủ báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Bộ phận chuyên môn, các khối chuyên môn và các bộ phận liên quan căn cứ vào nội dung kế hoạch này, đồng thời dựa vào tình hình thực tế cụ thể để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT (để BC)
- CM, TTCM, Các đoàn thể, GV (t/h)
- Lưu VT

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Quân

DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH




Nguyễn Văn Hương